

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
TRƯỜNG MẦM NON CẨM THẠCH
GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

PHẦN THỨ NHẤT: MỞ ĐẦU

I. Đặt vấn đề

Kế hoạch chiến lược là bản kế hoạch nhằm định hướng, thể hiện hình ảnh hiện thực trong tương lai mà nhà trường mong muốn đạt tới và các giải pháp chiến lược để đạt được; trên cơ sở khả năng hiện tại, đảm bảo cho nhà trường qua từng giai đoạn có tiền đề phát triển cao hơn tránh bằng lòng tụt hậu.

Kế hoạch chiến lược giúp phát triển và định hình tư duy quản lý, phát triển nhà trường của Hiệu trưởng trong điều kiện tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm có sự thảo luận, bàn bạc chu đáo của các thành viên trong nhà trường được phê duyệt và công bố, công khai đảm bảo kế hoạch được đồng thuận thực hiện.

Nước ta đã gia nhập tổ chức thương mại (WTO), vấn đề toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế vừa tạo ra quá trình hợp tác để phát triển, vừa là quá trình cạnh tranh gay gắt của các nước đang phát triển để bảo vệ lợi ích quốc gia, bảo tồn bản sắc văn hóa và truyền thống của dân tộc. Những xu thế chung đó đã tạo ra những yêu cầu mới và tạo ra sự biến đổi nhanh chóng, sâu sắc đến tất cả các lĩnh vực hoạt động xã hội trên toàn cầu, trong đó có giáo dục. Giáo dục của thế giới đi vào thế kỷ 21 đã xác định 4 trụ cột quan trọng là: “học để biết, học để làm, học để chung sống và học để hoàn thiện mình”. Nhà trường Việt Nam phải đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện với những phẩm chất tốt đẹp vốn có, đồng thời phải xác định được mục tiêu cơ bản cho người học ở từng cấp học phấn đấu đạt được trong suốt quá trình học tập là: biết, làm, hợp tác và tự hoàn thiện mình. Vì vậy đổi mới lãnh đạo và quản lý giáo dục nói chung và nhà trường nói riêng là một tất yếu khách quan và là sự đòi hỏi cấp thiết của xã hội trong giai đoạn hiện nay. Chiến lược phát triển giáo dục trường mầm non Cẩm Thạch giai đoạn 2020- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em của nhà trường.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược của trường mầm non Cẩm Thạch là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Cẩm Thạch, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục của thành phố Cẩm Phả phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, đất nước; hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

II. Căn cứ xây dựng Kế hoạch

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 19/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025;

Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Thành ủy Cẩm Phả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;

Nghị quyết số 16/2018-NQ/TU ngày 20/7/2018 của BCH Đảng bộ thành phố Cẩm Phả “Xây dựng thành phố Cẩm Phả giàu đẹp, văn minh và nghĩa tình”;

Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường mầm non;

Thông tư liên tịch số 06/2015/TT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 27/04/2018 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Đề án phát triển giáo dục trên địa bàn thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 02/05/2019 của UBND thành phố Cẩm Phả thực hiện Đề án phát triển giáo dục trên địa bàn thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Đảng ủy phường Cẩm Thạch về phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

PHẦN THỨ HAI

MÔ TẢ KHÁI QUÁT HIỆN TRẠNG TRƯỜNG MN CẨM THẠCH (MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG)

Phường Cẩm Thạch là một trong những phường nội thị thuộc thành phố Cẩm Phả với diện tích 5,8km² được chia đôi theo trục đường 18A. Dân số 14.702 người với tổng số hộ là trên 3.265 hộ. Có 16 đơn vị, doanh nghiệp, và trường học. Phường có 10 khu phố chia thành 73 tổ nhân dân gồm các dân tộc anh em sinh sống (Kinh, Sán Dìu và các dân tộc khác). UBND phường triển khai tích cực các nhiệm vụ phát triển kinh tế của Chính quyền, sự vào cuộc các Ban ngành, đoàn thể từ phường tới khu phố; sự ủng hộ, đồng lòng của nhân dân trên địa bàn.

Trường Mầm non Cẩm Thạch nằm trên địa bàn phường Cẩm Thạch. Trường nguyên là Nhà trẻ xí nghiệp Vật liệu xây dựng Cẩm Thạch được thành lập vào năm 1977. Khi mới thành lập nhà trường chỉ có 05 phòng học cấp 4 đã cũ và hơn 100 học sinh. Tổng số cán bộ, giáo viên nhân viên trong nhà trường chỉ hơn 10 người. Đội ngũ giáo viên đa phần là công nhân xí nghiệp được bồi dưỡng cấp tốc với trình độ sơ cấp, nhiều người đã cao tuổi khả năng sư phạm và năng khiếu nghề nghiệp hạn chế, từ đó rất nhiều khó khăn cho việc chăm sóc, nuôi dạy các cháu và vận động nhân dân đưa con, em mình ra lớp. Năm 2001, trường được chuyển giao về ngành Giáo dục quản lý. Sau khi chuyển về ngành, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là của cấp ủy Đảng, chính quyền phường Cẩm Thạch, trường được xây dựng lại với hai lô nhà quy mô 2 tầng với 06 phòng học. Năm học 2014 - 2015 xây dựng thêm cho trường 1 phân hiệu mới tại tổ 5 - Khu Nam Thạch B - Phường Cẩm Thạch - Cẩm Phả - Quảng Ninh. Đến thời điểm này số lớp đã tăng lên 16 lớp học với số trẻ huy động đầu năm là 480 cháu gồm các độ tuổi từ 24 đến 72 tháng tuổi. Hiện nay, tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên đã lên đến 41 người với trình độ chuyên môn 100% đạt chuẩn trở lên, hầu hết đội ngũ giáo viên yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm trong mọi mặt công tác, có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Trong 5 năm gần đây, nhà trường liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động Xuất sắc, năm học 2015- 2016 được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Bằng khen. Tổ chức công đoàn được Liên đoàn lao động tỉnh tặng Bằng khen, Đoàn thanh niên đạt vững mạnh xuất sắc. Chi bộ nhiều năm liên tục đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng bộ phường Cẩm Thạch tặng giấy khen. Nhiều giáo viên đạt giải Nhì, giải Ba trong hội thi giáo

viên dạy giỏi cấp cấp Tỉnh, cấp thành phố. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp Tỉnh và được UBND tỉnh tặng Bằng khen. Trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào tháng 12 năm học 2014. Cơ sở vật chất tương đối khang trang sạch đẹp, phân hiệu chính của nhà trường được cải tạo xây dựng mới tạo điều kiện tốt cho việc phục vụ học tập, hoạt động vui chơi, lễ hội và sinh hoạt của các cháu đảm bảo môi trường sư phạm.

I. Đặc điểm, tình hình nhà trường

1. Quy mô trường lớp

- Trường hạng I;
- Số điểm trường: 02
- Tổng số nhóm lớp: 16
- + Nhà trẻ: 02 lớp/ 35 trẻ
- + Mẫu giáo: 14 lớp/ 305 trẻ

* Kết quả huy động trẻ mầm non đến trường 5 năm qua

TT	Năm học	Số lớp		Số trẻ		Tổng số trẻ	Chỉ tiêu đề ra	So sánh tăng giảm từng năm học so với chỉ tiêu được giao
		Nhà trẻ	Mẫu giáo	Nhà trẻ	Mẫu giáo			
1	2015-2016	2	14	46	508	554	480	Vượt 74 trẻ (Đạt 115,4%)
2	2016-2017	2	14	48	481	529	465	Vượt 64 trẻ (Đạt 113,8%)
3	2017-2018	2	14	39	444	483	528	Đạt 91,48%
4	2018-2019	2	14	43	367	410	510	Đạt 80,4%
5	2019-2020	2	14	35	305	340	480	Đạt 70,83%

- Từ năm học từ 2015- 2016 đến năm học 2016 - 2017 công tác huy động trẻ mầm non đến trường ở trường mầm non Cẩm Thạch luôn vượt chỉ tiêu giao, nhưng từ năm học 2017-2018 cho đến nay tỷ lệ huy động trẻ đến trường giảm đáng kể. Tính đến thời điểm tháng 3/2020 nhà trường huy động được số trẻ đến trường là 340/480 (đạt 70,8% so với chỉ tiêu giao). Như vậy, chưa đạt chỉ tiêu so với kế hoạch giao.

1.1. Điểm mạnh

- Nhà trường có đủ cơ cấu về lớp học, số trẻ theo quy định của Điều lệ trường mầm non, trường duy trì hoạt động bán trú với 100% trẻ ra lớp, tất cả các lớp nhà trẻ, mẫu giáo được tổ chức học 2 buổi/ ngày
- Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.
- Nhà trường luôn duy trì thực hiện và tổ chức tốt hoạt động chăm sóc- giáo dục trẻ trong độ tuổi. Tích cực tuyên truyền, trao đổi thông tin với các bậc phụ huynh trên địa bàn để huy động trẻ ra lớp.

1.2. Điểm yếu

- Tỷ lệ huy động trẻ đến trường ngày càng giảm, chưa đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao đối với cả 2 độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo.
- Công tác tuyên truyền vận động của nhà trường chưa có nhiều giải pháp hữu hiệu. Công tác phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể còn có những hạn chế nên dẫn đến tỷ lệ huy động trẻ đến trường chưa cao.

2. Đội ngũ

2.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được phân bổ theo đúng định biên; ổn định về số lượng; đảm bảo theo vị trí việc làm trong nhà trường, cụ thể:
 - + Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 48 người, trong đó: Cán bộ quản lý (CBQL): 03; Giáo viên: 36 người (đảm bảo định biên 2 cô/lớp); Nhân viên: 09 người (nhân viên văn thư: 01; nhân viên y tế: 01; nhân viên nấu ăn: 07).
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiệt tình được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, chất lượng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục:
 - + 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, trong đó: trên chuẩn đạt 71,8% (Thạc sĩ: 01; Đại học: 21; Cao đẳng: 11; Trung cấp: 08).
 - + Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 08 (03 cán bộ quản lý và 05 giáo viên)
 - + 82.5% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trên 60% CBQL, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và quản lý. Giáo viên giỏi cấp Tỉnh và Thành phố 12/36 chiếm 33,3%.

2.2. Điểm yếu

Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên trẻ thiếu kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ, kỹ năng giao tiếp chưa

được mạnh dạn tự tin, chưa biết đổi mới phương pháp dạy học, khả năng ứng dụng CNTT vào tổ chức các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị và phương tiện dạy học

3.1. Điểm mạnh

3.1.1. Cơ sở vật chất nhà trường

- Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư, trang bị khá đầy đủ, đảm bảo cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khuôn viên của các điểm trường đều là một khu riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường, cảnh quan môi trường luôn sạch, đẹp.

** Phòng học*

- Tổng số có 12 phòng học, các phòng học được xây dựng theo hướng kiên cố hóa, có đầy đủ hệ thống ánh sáng tự nhiên và có cửa thông thoáng, nền nhà ốp đá hoa màu sáng. Đồ dùng, đồ chơi của trẻ và đồ dùng dạy học của giáo viên đầy đủ, sắp xếp hợp lý, các góc được bố trí phù hợp, tranh ảnh trang trí khoa học, hấp dẫn.

** Nhà bếp*

- Tổng số có 2 bếp ăn. Bếp ăn đảm bảo theo qui trình một chiều, được phân chia thành các khu vực: Khu sơ chế, khu chế biến, khu nấu ăn, khu chia thức ăn riêng biệt, khoa học đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Có đầy đủ dụng cụ phục vụ cho trẻ ăn bán trú tại trường. Có dụng cụ chế biến, có tủ lạnh lưu mẫu thực phẩm của trẻ em ăn bán trú; có đủ nước sử dụng, chất lượng nước được cơ quan y tế kiểm định. Đảm bảo việc xử lý các chất thải theo qui định, đảm bảo yêu cầu phòng chống cháy nổ.

** Công trình vệ sinh, nước sạch, hệ thống thoát nước*

- Tổng số có 02 nhà vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và 09 nhà vệ sinh cho trẻ. Phần lớn, các công trình vệ sinh của nhà trường được thiết kế phù hợp, đảm bảo đúng quy chuẩn.

- 02 điểm trường đều có nguồn nước sạch (nước máy) đủ phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Tất cả các điểm trường đều có hệ thống thoát nước sạch, hợp vệ sinh.

** Sân chơi*

- Tổng số có 02 sân chơi được đổ bê tông sạch sẽ, có bồn hoa, cây cảnh được thiết kế tương đối phù hợp; có đồ chơi ngoài trời để trẻ được vui chơi và trải nghiệm.

3.1.2. Về phương tiện và thiết bị giảng dạy

- 100% các nhóm lớp có đầy đủ đồ dùng, đồ chơi theo thông tư 02
- Các lớp mẫu giáo 4-5 tuổi và 5-6 tuổi của nhà trường được SGD&ĐT Quảng Ninh cấp phát cho bộ đồ dùng, đồ chơi thông minh hiện đại

3.2. Điểm yếu

- Thiết bị đồ dùng đồ chơi chưa đồng bộ, phòng học còn thiếu.
- Cơ sở vật chất phân hiệu 2 của nhà trường một số hạng mục đã bị xuống cấp, thiết kế chưa đảm bảo theo đúng quy chuẩn: diện tích phòng học chật hẹp; nhà vệ sinh thiết kế chưa phù hợp (2 lớp chung một nhà vệ sinh, chưa có nhà vệ sinh riêng cho trẻ nam trẻ nữ).

4. Tài chính

4.1. Điểm mạnh

- Tài chính của nhà trường được công khai minh bạch, rõ ràng, đầy đủ. Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được bổ sung, điều chỉnh theo từng năm cho phù hợp với quy định của pháp luật và được thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức đầu mỗi năm học.

- Thực hiện thu - chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường công lập tự chủ về tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đơn vị.

- Không có tình trạng lạm thu trong nhà trường.

4.2. Điểm yếu

- Kinh phí từ ngân sách còn hạn hẹp nên việc chi cho các hoạt động của nhà trường còn gặp khó khăn, tu sửa cơ sở vật chất chưa kịp thời, việc mua sắm trang thiết bị, chi các hoạt động chuyên môn còn ít.

5. Chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh

5.1. Chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên

- Thực hiện đầy đủ và đúng các chế độ chính sách theo quy định hiện hành của nhà nước: thực hiện đúng các chế độ về tiền lương; các chế độ về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đối với viên chức, hợp đồng lao động; Thực hiện đầy đủ các quy định về nâng lương định kỳ; thâm niên hàng năm...thực hiện các chính sách về ốm đau, thai sản, bảo hiểm... đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ngoài ra, nhà trường còn có chế độ, chính sách đối với giáo viên học bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề; thưởng cho giáo viên đạt giải cao trong các Hội thi do Phòng GD&ĐT và trường tổ chức.

5.2. Chế độ chính sách đối với học sinh

- Nhà trường thực hiện đầy đủ các chính sách mà trẻ được hưởng như miễn giảm học phí, hỗ trợ ăn trưa...cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo.

6. Lãnh đạo và quản lý

6.1. Điểm mạnh

- Lãnh đạo nhà trường nhiều năm trong ngành có kinh nghiệm trong công tác quản lý, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tín nhiệm.

Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính. Thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn, Quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới trong công tác quản lý giáo dục. Tổ chức hoạt động có nề nếp theo kế hoạch nhiệm vụ năm học.

6.2. Điểm yếu

- Tiếp cận công nghệ thông tin và các phần mềm quản lý của lãnh đạo nhà trường cũng như việc chỉ đạo giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ có phần còn hạn chế.

- Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể, hữu hiệu để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

7. Tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

7.1. Điểm mạnh

*** Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng:**

- Thực hiện tốt chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong ngày cho trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi xuống 0,2%. Nuôi trẻ tăng cân, khỏe mạnh, đảm bảo an toàn không để tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường. Phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

- Nghiêm túc thực hiện việc cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn cơm và sau khi đi tiểu tiện hàng ngày, đảm bảo giấc ngủ của trẻ ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

- 100% trẻ được theo dõi và khám sức khỏe định kỳ. Có các biện pháp phòng chống không để dịch bệnh lây lan trong trường, rèn trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn sức khỏe.

- Phối hợp với phụ huynh đề ra các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phấn đấu giảm tối đa trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học. Tổ chức nhiều mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, thường xuyên kiểm tra quy trình chế biến tại bếp ăn, đảm bảo 10 nguyên tắc vàng, bếp ăn 5 tốt. Lưu mẫu thực phẩm theo đúng qui định, thường xuyên thay đổi thực đơn theo mùa, không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống các loại bệnh thường gặp ở trẻ.

Kết quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong 5 năm qua

Năm học	Cân nặng		Chiều cao	
	PTBT	NC	PTBT	TC
2014 - 2015	420/420 = 100%	0/420=0%	419/420 = 99,8%	1/420=0,2%
2015 - 2016	553/554 = 99.8%	1/554 = 0,2%	552/554 = 99.7%	2/554=0,3%
2016 - 2017	528/529 = 99,8%	1/529 = 0,2%	527/529 = 99,6%	2/529=0,4%
2017 - 2018	481/483= 99,6%	2/483 = 0,4%	481/483 = 99,6%	2/483 = 0,4%
2018- 2019	409/410= 99,8%	1/410 = 0,2%	409/410= 99,8%	1/410 = 0,2%

*** Chất lượng giáo dục:**

- Nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non, áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực vào các hoạt động, lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống lồng ghép vào các giờ học, trẻ phát huy được tính tích cực, chủ động khi tham gia các hoạt động. Phần lớn trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng trong giao tiếp; đạt yêu cầu độ tuổi theo tiêu chí đánh giá theo quy định. 100% trẻ 5 tuổi đến trường đạt hoàn thành chương trình giáo dục mầm non. Chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục được nâng cao, giáo viên đã chú trọng đến tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm, trẻ được thực hành qua vui chơi, khám phá theo chủ đề. Tỷ lệ bé chăm đạt 97%, bé ngoan đạt 99%, Trẻ phát triển toàn diện về các mặt giáo dục đạt 95% trở lên.

Kết quả giáo dục trong 5 năm qua

Năm học	2014 - 2015	2015 - 2016	2016 - 2017	2017 -2018	2018 -2019
Chất lượng GD Nhà trẻ (theo 4 lĩnh vực)	22/25 (92%)	42/46 (91.3%)	45/48 (93.7%)	37/39 (94.8%)	40/43 (93%)
Chất lượng GD MG (theo 5 lĩnh vực)	381/395 (96,4%)	487/508 (95.8%)	456/481 (95%)	430/444 (96,8%)	356/367 (97%)

7.2. Điểm yếu

- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng đã có nhiều chuyển biến tích cực song chất lượng ở các nhóm lớp chưa có sự đồng đều.

- Trẻ cùng độ tuổi nhưng khả năng tiếp thu không đồng đều. Một số trẻ còn hạn chế trong giao tiếp, chưa chủ động, tự giác tham gia các hoạt động giáo dục.

- Việc quan tâm chăm sóc con em của một số phụ huynh học sinh chưa đáp ứng với nhu cầu giáo dục ngày càng cao hiện nay. Phụ huynh học sinh chưa nắm rõ quan điểm giáo dục hiện nay, thái độ hợp tác giáo dục trẻ chưa rõ ràng, chưa thống nhất với nhà trường. Giáo dục trẻ ở gia đình nhiều khi mang tính áp đặt, hoặc là chiều chuộng quá mức nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục cho trẻ.

II. Đánh giá kết quả đạt được và hạn chế, bất cập trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015 – 2020

1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

1.1. Kết quả đạt được

- Trong 5 năm qua, nhà trường luôn làm tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả, hằng năm hầu hết trẻ đều có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đảm bảo, nhiều năm qua trong nhà trường không có trường hợp ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích hoặc dịch bệnh xảy ra, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Trường đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập xóa mù chữ, công tác Kiểm định chất lượng giáo dục đúng tiến độ. Quan tâm đến bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đội ngũ nâng cao về chất lượng, hiệu quả công việc. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non tới phụ huynh và cộng đồng. Phụ huynh quan tâm nhiệt tình phối hợp trong mọi hoạt động của trẻ, làm tốt công tác xã hội hóa, huy động được sự ủng hộ từ các bậc phụ huynh như: Trang thiết bị đồ dùng học tập của trẻ, hệ thống cây cảnh, tranh ảnh trang trí tại các lớp học, trường lớp ngày một khang trang sạch đẹp. Cảnh quan, môi trường trong và ngoài lớp học có sự chuyển biến rõ rệt.

- Mọi hoạt động của nhà trường có nề nếp, tác phong nề lối làm việc nghiêm túc, nâng cao tình thần trách nhiệm với công việc và đạo đức nghề nghiệp. Tập thể, cán bộ giáo viên, nhân viên luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Các tập thể, cá nhân đều đạt được các thành tích và danh hiệu thi đua trong các năm học.

- Trẻ đến trường tương đối đồng đều. Các cháu ra lớp đúng độ tuổi theo từng khu vực trên địa bàn, nhanh chóng ổn định nề nếp; đa số trẻ đều mạnh dạn tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động và phong trào thi đua của trường, lớp.

- Nhà trường được Đảng, chính quyền, nhân dân địa phương, cha mẹ trẻ luôn quan tâm, ủng hộ sự nghiệp giáo dục nên đã tạo nhiều thuận lợi cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học. Chính vì vậy, trong những năm gần đây, trường mầm non Cẩm Thạch đã có nhiều khởi sắc, nhiều năm liên tục nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Tập thể lao động tiên tiến bằng khen, giấy khen của UBND Tỉnh, thành phố...

1.2. Nguyên nhân của những thành công

- Sự lãnh đạo sâu sát của Đảng bộ, HĐND, UBND các cấp, Sở GD&ĐT, sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Cẩm Phả; sự đóng góp của các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, của cha mẹ trẻ và nhân dân trên địa bàn phường đã góp phần quyết định cho sự thành công của sự nghiệp giáo dục trường mầm non Cẩm Thạch

- Những thành quả phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân trên địa bàn thành phố Cẩm Phả đã tạo các điều kiện thuận lợi cho phát triển giáo dục. Đầu tư cho giáo dục trong tổng chi ngân sách nhà nước đã liên tục tăng trong các năm qua.

- Tinh thần đoàn kết đồng thuận trong nội bộ, không khí nhà trường thân thiện, kỷ cương, cởi mở, an toàn; Lòng yêu nghề, sự nỗ lực cố gắng vượt qua mọi khó khăn, thử thách của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đã góp phần quan trọng thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc- giáo dục của nhà trường.

2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, bất cập

- Từ năm học 2017-2018 cho đến nay tỷ lệ huy động trẻ đến trường ngày càng giảm, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Năng lực, kinh nghiệm, khả năng sáng tạo của giáo viên trong chăm sóc, giáo dục trẻ không đồng đều, một số giáo viên đang ở tuổi sinh con, nuôi con nhỏ nên có ảnh hưởng không nhỏ đến việc chuyên tâm đầu tư nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Còn một bộ phận nhỏ giáo viên hạn chế về năng lực chuyên môn, chậm đổi mới, ít sáng tạo, ít tự học, chưa thật chủ động tích cực vận dụng các yêu cầu chuẩn để tự học, tự rèn, tự đánh giá, tự hoàn thiện nâng trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động giáo dục còn hạn chế

- Trẻ cùng độ tuổi nhưng khả năng tiếp thu không đồng đều. Một số trẻ còn nhút nhát, chưa mạnh dạn, tự tin tham gia các hoạt động tập thể, khả năng chú ý, ghi nhớ và khả năng diễn đạt của trẻ còn hạn chế; Trẻ chưa biết cách giải quyết tình huống có vấn đề, còn lóng ngóng, chưa tích cực sáng tạo, còn dựa vào sự can thiệp của giáo viên

- Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác Ban chỉ ủy nên công việc đôi khi còn chông chéo.

- Việc tiếp cận công nghệ thông tin và các phần mềm quản lý của lãnh đạo nhà trường cũng như việc chỉ đạo giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ có phần còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất phân hiệu 2 của nhà trường sau một thời gian sử dụng hiện nay đã bị xuống cấp, các phòng học còn thiếu nhưng không có đất để xây dựng thêm vì diện tích khuôn viên trường quá chật hẹp, không đủ diện tích theo quy định điều lệ trường mầm non. Nhà vệ sinh thiết kế chưa phù hợp, 2 lớp chung một nhà vệ sinh, chưa có nhà vệ sinh riêng cho trẻ nam trẻ nữ.

2.2. Nguyên nhân

*** Chủ quan**

- Do vị trí của 2 phân hiệu nhà trường nằm xa khu trung tâm dân cư đông đúc, mặt khác từ khi thành phố cải tạo lại hệ thống đường 18A nên lối đi lại vào trường không thuận tiện và an toàn đối với phụ huynh trong việc đưa đón trẻ, vì vậy số trẻ ra lớp giảm, chưa đạt với chỉ tiêu đề ra.

- Do trình độ chuyên môn của giáo viên đứng lớp không đồng đều nên dẫn đến chất lượng đội ngũ chưa thực sự đồng đều. Một số giáo viên trẻ mới vào ngành chưa thực sự say sưa với nghề, chưa tiếp cận kịp với chương trình giáo dục mầm non, chưa biết đổi mới phương pháp dạy học, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động giáo dục còn hạn chế, do vậy ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Do cơ sở vật chất phân hiệu 2 của nhà trường đã sử dụng lâu năm nên đã bị xuống cấp rất nhiều. Thiếu phòng học chung nên phải tận dụng phòng ngủ và phòng chức năng làm phòng học, diện tích một số phòng học chật hẹp chưa đảm

bảo theo đúng quy chuẩn nên phần nào ảnh hưởng đến công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Kinh phí từ ngân sách còn hạn hẹp không đủ để chi cho các hoạt động của nhà trường trong năm học nên việc xây dựng và tu sửa cơ sở vật chất chưa kịp thời, việc mua sắm trang thiết bị, chi các hoạt động chuyên môn còn ít.

- Nhận thức của một số phụ huynh còn hạn chế, chưa hiểu hết tầm quan trọng việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

*** Khách quan**

- Việc tuyên truyền, quảng bá về những yêu cầu đổi mới giáo dục chưa thật sâu rộng thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng, do đó công tác tuyên truyền tham mưu của các cơ sở giáo dục còn gặp khó khăn trong công tác kêu gọi hỗ trợ và hợp tác giữa gia đình - nhà trường - xã hội, hạn chế đến tính năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Nhận thức của một bộ phận không nhỏ nhân dân còn hạn chế. Xu thế đổi mới giáo dục mạnh mẽ nhưng hiện nay nhiều tư tưởng của nhân dân còn sơ cứng trong việc phối hợp cùng nhà trường chăm lo cho trẻ có một môi trường học tập đầy đủ, đồng bộ và hiện đại để đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Còn nhiều tư tưởng trông chờ đầu tư ở ngân sách nhà nước, chưa thấy hết trách nhiệm đối với giáo dục nên chưa dành ưu tiên và đầu tư thỏa đáng tạo điều kiện phát triển giáo dục trong đó đáng chú ý là công tác xã hội hóa giáo dục còn nhỏ giọt, chưa có điều kiện tập trung cao cho những mục tiêu ưu tiên cần thiết.

PHẦN THỨ BA

DỰ BÁO THỜI CƠ, THÁCH THỨC

(MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI)

I. Cơ chế, chính sách

1. Thời cơ

- Sự ổn định chính trị, những thành quả phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân trên địa bàn thành phố Cẩm Phả trong thời kỳ đổi mới đã tạo các điều kiện thuận lợi cho phát triển giáo dục. Đầu tư cho giáo dục trong tổng chi ngân sách nhà nước đã liên tục tăng trong các năm qua.

2. Thách thức

- Phương thức quản lý tự chủ tạo ra những thách thức cho cán bộ quản lý nhà trường, đòi hỏi cán bộ quản lý nhà trường phải có năng lực ra quyết định phù hợp với quyền tự chủ về nhân sự và tài chính.

3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

- Các thành viên trong nhà trường đều nhận thức được tầm quan trọng và tính cần thiết của việc đổi mới nhà trường.
- Đầu tư nhiều công sức, trí tuệ trong việc đổi mới phương pháp dạy học tùy theo khả năng của từng người.
- Công tác quản lý, điều hành các hoạt động trong nhà trường cũng phải được điều chỉnh.
- Mọi quan hệ hợp tác giữa các thành viên được cải thiện.

II. Tài chính

1. Thời cơ

Kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hóa đem lại những cơ hội:

- Thúc đẩy nhanh phát triển giáo dục; trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất được hoàn thiện ngày càng hiện đại... đáp ứng các yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.
- Mọi người có cơ hội phát triển và đóng góp như nhau, phát huy được tính sáng tạo của từng thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường.
- Khả năng đóng góp của xã hội cho sự nghiệp giáo dục cao hơn.

2. Thách thức

- Yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ cho giáo dục thì nhiều nhưng kinh phí thì có hạn.
- Năng lực và khả năng hợp tác của mỗi người khác nhau tùy thuộc nhiều yếu tố.

3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

- Lãnh đạo nhà trường gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện chế độ bồi dưỡng, chi hỗ trợ cho giáo viên, nhân viên khi thực hiện các công việc phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Hiện nội dung những công việc đó không có quy định trong văn bản hiện hành.
- Chế độ lương của các giáo viên mới ra trường và đội ngũ nhân viên thấp, tạo tâm lý không an tâm công tác.

III. Văn hóa

1. Thời cơ

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đại đa số thân thiện, đoàn kết, có ý thức xây dựng nhà trường, luôn có tinh thần hợp tác và tin cậy lẫn nhau.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có ý thức cầu tiến, vươn lên và mong muốn được đổi mới để phát triển nhà trường, biết tôn trọng lẫn nhau, trung thực, thẳng thắn trong công việc. Có ý thức tốt việc xây dựng nền nếp, tác phong sư phạm, luôn là tấm gương cho trẻ noi theo.

2. Thách thức

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên phải thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường

- Mỗi người một tính cách nên việc thể hiện văn hóa đồng đều ở mọi thành viên trong nhà trường là một việc vô cùng khó khăn; tốn nhiều thời gian để từ bỏ những thói quen không được tập thể chấp nhận.

3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

- Nhận thức và hành động của các thành viên trong nhà trường còn nhiều khoảng cách nên đã tạo ra những khó khăn cho việc xây dựng một nếp sống văn hóa nhà trường.

IV. Xã hội

1. Thời cơ

- Dư luận xã hội đồng tình với quan điểm ‘Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm’ của nhà trường.

- Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội không những nâng cao hiệu quả giáo dục mà còn thúc đẩy khả năng hợp tác, cải thiện mạnh mẽ văn hóa ứng xử, giao tiếp trong nhà trường.

2. Thách thức

- Còn một số bộ phận cha mẹ trẻ còn ỷ lại, trông chờ vào Nhà nước và các tổ chức xã hội; giao khoán việc chăm sóc nuôi dưỡng cho nhà trường cả ngày, chưa quan tâm phối hợp cùng nhà trường trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ ở gia đình.

3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

- Chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ cần sự phối hợp chặt chẽ của CMHS. Mối quan hệ này phải thực sự gắn bó nếu không rất khó để phát triển toàn diện nhân cách cho trẻ.

V. Nhận định, đánh giá chung về thời cơ, thách thức đối với nhà trường

Qua phân tích môi trường bên trong và môi trường bên ngoài, trường mầm non Cẩm Thạch nhận thấy:

1. Thời cơ

- Trong những năm qua ngành giáo dục thành phố đã có những bước phát

triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và Chính quyền địa phương. Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

- Công nghệ thông tin, các phần mềm hỗ trợ cho việc quản lý, dạy học, các dự án bồi dưỡng cung cấp, kiến thức, kỹ năng quản lý dạy học khoa học thường xuyên được cung cấp, được cập nhật.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đa số trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm.

- Đổi mới phương pháp, đổi mới công tác quản lý, nâng cao ý thức trách nhiệm, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm sẽ là hướng phát triển trọng tâm của trường mầm non Cẩm Thạch. Đây là những yếu tố quan trọng để nhà trường nhanh chóng thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục và phấn đấu tiếp tục củng cố các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia và đề nghị công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia vào năm học 2019 - 2020.

- Công tác xã hội hóa giáo dục đang từng bước phát triển, Ngân sách đầu tư cho sự nghiệp giáo dục ngày càng được quan tâm.

2. Thách thức

- Xã hội ngày càng phát triển vì thế đòi hỏi chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ phải được nâng cao. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, khả năng tư duy, sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng cao.

- Giáo dục mầm non thành phố Cẩm Phả đã có sự phát triển, chuyển biến tích cực mang lại những kết quả cao góp phần lớn mạnh cho giáo dục thành phố Cẩm Phả, số trường ngày một tăng, số lượng chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia cũng tăng, chất lượng hội thi giáo viên giỏi các cấp được nâng cao, các trường đều nỗ lực phấn đấu tạo nên phong trào thi đua mạnh mẽ, cho nên nhà trường từ cán bộ quản lý đến giáo viên, nhân viên đều phải cố gắng, không ngừng sáng tạo đổi mới để đáp ứng nhu cầu giáo dục, nếu không thì sẽ bị tụt hậu, không theo kịp sự phát triển chung của bậc học.

- Sự quan tâm đầu tư và chăm lo cho giáo dục mầm non của địa phương cũng là thách thức với đội ngũ nhà trường, nhà trường phải cố gắng tiếp tục

nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục để xứng đáng với sự đầu tư, tin tưởng của chính quyền và nhân dân.

- Đời sống trong mỗi gia đình ngày càng nâng cao, sự chăm lo, kỳ vọng của phụ huynh vào con cháu mình càng lớn. Phụ huynh quan tâm, theo dõi sự phát triển của trẻ, chăm chút, đầu tư học tập cho con ngay từ lứa tuổi mầm non, mỗi gia đình đều đặt niềm tin và hy vọng nhà trường không những chăm sóc trẻ khỏe mạnh mà còn giáo dục cho con em phát triển tốt. Chính vì thế mà mỗi giáo viên luôn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, rèn luyện kỹ năng tốt cho trẻ, tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp sự phát triển của từng độ tuổi trẻ.

- Các trường mầm non trên địa bàn thành phố, đặc biệt các trường mầm non tư thục không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng sẽ tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

PHẦN THỨ TƯ
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRƯỜNG MẦM NON CẨM
THẠCH
GIẢI ĐOẠN 2020-2025 TẦM NHÌN ĐẾN 2030

I. Định hướng chiến lược

1. Phương châm hành động

“Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ”

2. Tầm nhìn, sứ mạng

2.1. Tầm nhìn

- Đến năm 2030 trường mầm non Cẩm Thạch sẽ phấn đấu là một ngôi trường khang trang, sạch đẹp, có đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, phòng học thoáng mát, rộng rãi đảm bảo cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Là địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh trên địa bàn phường Cẩm Thạch.

2.2. Sứ mạng

- Tạo dựng được môi trường giáo dục có nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng để trẻ phát triển một cách toàn diện. Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi. Làm tốt công tác huy động trẻ mầm non đến trường đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2.3. Hệ thống giá trị đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Có tình thương, lòng nhân ái với trẻ.

- Sáng tạo, đổi mới, khát vọng thành công
- Tinh thần đoàn kết.
- Tinh thần trách nhiệm

** Tình thương - lòng nhân ái*

- Mỗi giáo viên trong trường đều coi trẻ, yêu thương trẻ như chính con em mình. Hạnh phúc của trẻ, mỗi ngày đến trường là một ngày vui và là niềm hạnh phúc các cô. Gia đình và nhà trường luôn giành những gì tốt đẹp nhất của mình cho học sinh thân yêu.

- Phải thiết tha, hứng thú với nghề nghiệp, yêu mến trẻ, tôn trọng trẻ là tấm gương hàng ngày đối với chúng. Lòng yêu nghề là động lực giúp cho người giáo viên gắn bó với trẻ biểu hiện ở tấm lòng nhân hậu, vị tha, công bằng, tế nhị và chu đáo với trẻ. Đây là yếu tố quyết định đối với hoạt động sư phạm của người giáo viên mầm non. Đây là công việc có những khó khăn mang tính đặc thù, buộc người giáo viên nếu không yêu trẻ, mong muốn những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thì khó vượt qua được những thử thách.

** Sáng tạo, đổi mới, khát vọng thành công*

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đổi mới chính mình, luôn trau dồi kiến thức mới trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ để phát triển toàn diện nhân cách trẻ, luôn có khát vọng vươn lên, vì danh dự và truyền thống nhà trường, đáp ứng các yêu cầu phát triển của đất nước.

** Tinh thần đoàn kết*

- Chúng tôi đồng tâm vươn lên, vượt qua mọi thử thách, bằng đạo đức nghề nghiệp, bằng cái nhìn hiện đại, bằng sự kiên định với các mục tiêu đề ra, bằng tất cả sức mạnh của lòng nhiệt tình, xây dựng nhà trường lớn mạnh từng ngày, xây dựng lòng tự hào cho tất cả các thành viên trong trường.

** Tinh thần trách nhiệm*

- Giáo viên phải làm thế nào để trẻ cảm thấy mình được yêu quý, được an toàn và coi cô như người mẹ. Bên cạnh đó giáo viên phải tỉ mỉ để phát hiện ra những nhu cầu và đáp ứng nhu cầu của cá nhân trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

- Giáo viên cần phải phối hợp chặt chẽ thường xuyên làm cộng tác viên, tuyên truyền viên cho nhiều chương trình: phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống bệnh tật, nuôi con theo khoa học, ... làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

- Nhận thức được trách nhiệm, danh dự của nhà trường trên mọi hoạt động giáo dục, mọi hành động cư xử với trẻ, cha mẹ trẻ cũng như với toàn xã hội.

II. Mục tiêu, chỉ tiêu

1 Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập. Nhà trường có đầy đủ phòng học cho trẻ, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được nâng cao. Phần đầu được công nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2020 – 2025

2.1.1. Qui mô trường lớp

- Trường hạng I;
- Số điểm trường: 02
- Số lớp: 15- 16 lớp
- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 30%; mẫu giáo 95%.

** Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:*

- Có 95% trở lên trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân trung bình 0,2%/năm, suy dinh dưỡng thể thấp còi trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ thừa cân và béo phì được khống chế.

- Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 99% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi.
- 100% nhóm lớp thực hiện đúng chương trình giáo dục mầm non
- Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 97% trở lên.
- Chất lượng giáo dục lễ giáo, kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ đạt trên 80%. Trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh, tích cực tham gia vào hoạt động.

2.1.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ được bố trí đầy đủ theo quy định và theo nhu cầu thực tế, nghiêm túc thực hiện lộ trình tinh giản bộ máy biên chế.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, trong đó: trên chuẩn đạt 81,6% (Thạc sĩ: 01; Đại học: 30; Cao đẳng: 07).

- 100% nhân viên nấu ăn có bằng trung cấp nấu ăn trở lên.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp xếp loại Khá trở lên trong đó 20% trở lên được đánh giá xếp loại Xuất sắc. Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt: 70% trở lên; Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố phần đầu đạt 34,2%.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, trên 80% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và quản lý. 60% cán bộ quản lý, giáo viên có chứng chỉ Tiếng Anh A2, B2

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên có chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, trong đó: hạng VI: 22; hạng III: 09; hạng II: 07

- Duy trì 100% cán bộ quản lý có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên và được bồi dưỡng quản lý nhà nước về giáo dục.

2.1.3. Cơ sở vật chất

- Duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, phần đầu được công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 vào năm 2020.

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng các tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

- Xây dựng, nâng cấp phòng học bảo đảm tối đa diện tích cho trẻ hoạt động, mở rộng quy mô lớp học đáp ứng nhu cầu ra lớp của đa số trẻ trên địa bàn

- 100% các nhóm, lớp có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định. Sân chơi đảm bảo tối thiểu các loại đồ chơi ngoài trời, thiết bị, đồ dùng đồ chơi trong lớp đảm bảo, an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- 100% các nhóm lớp được lắp đặt hệ thống camera quan sát toàn bộ nhà trường.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

2.1.4. Phổ cập giáo dục

- Duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

2.2. Định hướng đến năm 2030

2.2.1. Quy mô mạng lưới trường lớp

- Lớp học: 18 - 20 lớp.

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 35%; mẫu giáo 98%.

2.2.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

- Có ít nhất 98% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi xuống dưới 0,1%/năm.

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 98% trở lên.

2.2.3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tiếp tục bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ, mục tiêu phát triển

đến năm 2030 đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phấn đấu đạt:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, trong đó: trên chuẩn đạt 92,1% (Thạc sĩ: 02; Đại học: 33; Cao đẳng: 03;).

- 100% nhân viên nấu ăn có bằng trung cấp nấu ăn trở lên.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt mức khá trở lên, trong đó có từ 30% được đánh giá xếp loại xuất sắc. Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường phấn đấu đạt: 80% trở lên; Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố đạt 43%.

- 100% cán bộ quản lý có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; 100% cán bộ quản lý sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và quản lý. 92,1% cán bộ quản lý có chứng chỉ Tiếng Anh A2, B2.

- 100% cán bộ quản lý có chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, trong đó: hạng III: 22; hạng II: 16

2.2.4. Cơ sở vật chất trường lớp

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường, bám sát chỉ tiêu, tiêu chuẩn về chất lượng giáo dục trường đạt chuẩn Quốc gia. Phấn đấu được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2030.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư, xây dựng thêm cho nhà trường một phân hiệu từ 4-6 lớp nằm trong khu trung tâm dân cư đông đúc của phường để thu hút trẻ tới trường và đáp ứng các tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

- 100% các nhóm, lớp mầm non có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định và các thiết bị hiện đại thông minh.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

2.2.5. Phổ cập giáo dục

- Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi.

PHẦN THỨ NĂM NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ 1: Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển một cách toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành

những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi.

2. Nhiệm vụ 2: Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; có phẩm chất chính trị, đạo đức, nhân cách nhà giáo; có năng lực chuyên môn vững vàng; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

3. Nhiệm vụ 3: Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; đầy đủ các phòng học, phòng chức năng kiên cố, đồ dùng trang thiết bị theo Thông tư 02/2010. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Phần đầu được công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2030.

4. Nhiệm vụ 4: Đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý và chỉ đạo mọi hoạt động của nhà trường.

II. Giải pháp chiến lược

1. Phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp

- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của trường và của địa phương.

- Phối hợp với Hội Phụ nữ, Trạm Y tế phường, Các trưởng khu phố để làm tốt công tác điều tra số lượng trẻ trong phường ra lớp. Huy động và tạo điều kiện cho tất cả các cháu 5 tuổi được đến trường và chuẩn bị tốt tâm thế vào học lớp 1.

- Tăng cường công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh và cộng đồng về Giáo dục mầm non trên cơ sở đó đề các cấp, các ngành, hội phụ huynh tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện để thực hiện tốt chương trình Giáo dục mầm non; tham mưu lãnh đạo địa phương tuyên truyền công tác tuyển sinh tới các khu dân cư trên địa bàn phường, trong nhân dân để huy động trẻ ra lớp, đặc biệt là hệ thống loa đài truyền thanh ở các tổ dân, khu phố trên địa bàn phường; thực hiện tốt công tác điều tra, nắm số lượng trẻ khuyết tật, trẻ tự kỉ trên địa bàn, tuyên truyền vận động đưa trẻ ra lớp học hòa nhập

- Biên chế sắp xếp trẻ đúng độ tuổi, phù hợp nhóm lớp và số lớp của 2 phân hiệu trong trường.

- Duy trì thực hiện và tổ chức tốt hoạt động Chăm sóc- Giáo dục trẻ trong độ tuổi. Giao chỉ tiêu phát triển số lượng cho từng nhóm lớp để giáo viên có

biện pháp huy động trẻ đến trường. Tăng cường công tác trao đổi thông tin với các bậc phụ huynh toàn trường và trên địa bàn để huy động trẻ ra lớp;

- Tổ chức tốt các ngày lễ hội và các hoạt động trải nghiệm trong năm học như: ngày hội bé đến trường, tết Noel, tết 1.6, lễ hội mùa xuân, tiệc buffet, gói bánh chưng, các hội thi...cho trẻ nhằm thu hút sự quan tâm tin tưởng của các bậc phụ huynh và trẻ trên địa bàn.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chính trị tư tưởng

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, gia đình, cộng đồng về chiến lược phát triển giáo dục nhà trường. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và các cấp chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Cụ thể:

+ Phối hợp với UBND phường Cẩm Thạch tuyên truyền về kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường giai đoạn 2020- 2025 và tầm nhìn đến 2030

+ Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục - đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Mỗi thành viên trong nhà trường phải nhận thức đầy đủ và trách nhiệm cao trong việc tổ chức thực hiện thành công các mục tiêu đề ra

+ Tập trung làm tốt công tác phát triển đảng trong nhà trường. Cấp ủy chi bộ phải thực sự đi đầu trong đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, tạo môi trường giáo dục trung thực, sáng tạo và thân thiện.

- Tổ chức cho giáo viên tham gia học tập đầy đủ và có chất lượng các buổi học tập chính trị và triển khai nghị quyết của cấp trên.

- Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”*, thực hiện phong trào thi đua *“xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* và tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về tiếp tục đẩy mạnh việc *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*

- Xây dựng kế hoạch tiếp tục tổ chức ký cam kết thực hiện các nghị quyết TW 4,5,6,7 khóa XII, cam kết thực hiện chủ đề năm của Tỉnh, của Thành phố, của ngành, xây dựng quy tắc ứng xử có văn hóa trong nhà trường.

- Chỉ đạo toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường tăng cường chấn chỉnh kỷ luật công vụ, tác phong làm việc; Thực hiện tốt các quy chế

công sở như: ăn mặc, giao tiếp, ứng xử phù hợp

- Ban giám hiệu xây dựng quy tắc ứng xử trong hoạt động chuyên môn và mối quan hệ công tác với đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân đến liên hệ công tác; xây dựng quy chế đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên, tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

- Sắp xếp cán bộ, giáo viên, nhân viên theo từng vị trí việc làm đúng với quy định, phù hợp năng lực từng người, bố trí xen kẽ giáo viên có trình độ và khả năng chuyên môn vững vàng kèm cặp giáo viên còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường. Phấn đấu 100% giáo viên đạt chuyên môn Khá, Giỏi và không có giáo viên đạt loại Trung bình.

- Duy trì và tăng cường chất lượng nề nếp sinh hoạt chuyên môn nhà trường và tổ chuyên môn, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn với các nội dung thiết thực. Xây dựng nhóm giáo vụ trong tổ, phân công bạn giúp bạn trong mỗi tổ. Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, lập nhóm chuyên môn giữa các trường trên các trang Zalo

- Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường tổ chức tốt các chuyên đề, tiết mẫu, hội thi cấp trường, các hoạt động trải nghiệm, khám phá cho trẻ trong trường đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và giáo viên trong nhà trường theo Chuẩn hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo các văn bản quy định hiện hành và đánh giá xếp loại viên chức cuối năm học theo quy định. Đảm bảo việc đánh giá khách quan, thực chất.

- Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc việc cập nhật các thông tin về số lượng giáo viên, cán bộ quản lý trên phần mềm cơ sở dữ liệu về đội nhà giáo và cán bộ quản lý trong toàn cấp học và trong toàn ngành.

- Tạo môi trường làm việc vui vẻ, thoải mái, đoàn kết và văn minh để tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên được phát huy hết năng lực, sở trường trong công việc của mình để nâng cao hiệu suất lao động, góp phần thúc đẩy chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng theo kế hoạch, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Tạo bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ

- Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt động vui chơi và các hoạt động trải nghiệm, khám phá của trẻ, chú trọng giáo dục hình thành các thói quen phù hợp với độ tuổi của trẻ, với truyền thống văn hóa của địa phương.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với y tế phường, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ. Tham mưu với phụ huynh nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, có chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng nhằm hạn chế tối đa tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng. Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp.

- Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ giáo dục. Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng tinh gọn, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ, chú ý đến các hoạt động trải nghiệm, những nội dung giáo dục tích hợp. Đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ: Tăng cường tổ chức và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. **Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.**

- Đổi mới quản lí cách chăm sóc giáo dục trẻ. Từ đó thôi thúc giáo viên phải tự học, tự bồi dưỡng, chủ động tìm tòi, áp dụng các phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ có hiệu quả để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển tối đa những phẩm chất và năng lực ở từng trẻ.

5. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất

- Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất cho nhà trường (phòng học, nhà vệ sinh...tiếp tục xây dựng môi trường cảnh quan trường học, sân chơi, đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn).

- Phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong địa bàn thành phố để nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ, giữ vững mối quan hệ với cha mẹ học sinh trong việc phối kết hợp xây dựng phát triển trường lớp.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục.

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục góp phần đổi mới phương pháp chăm sóc - giáo dục trẻ; thực hiện tốt các phần mềm dinh dưỡng trong xây dựng và cân đối khẩu phần ăn cho trẻ và các phần mềm quản lý khác cho hoạt động giáo dục mầm non, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, chăm sóc giáo dục.

- Tăng cường các hình thức kiểm tra, dự giờ các hoạt động trên lớp: đột

xuất, định kỳ, báo trước nhất là kiểm tra đột xuất, đi sâu kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các độ tuổi, nhất là những vấn đề giáo viên còn nhiều hạn chế; kịp thời góp ý, điều chỉnh, bổ sung cho giáo viên thực hiện.

- Phân công, phối hợp giữa Ban giám hiệu, tổ chức công đoàn, tổ trưởng các bộ phận và y tế trường học kiểm tra, giám sát các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu-chi, chủ động trong quản lý kế hoạch tài chính; Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các hoạt động phát triển của nhà trường; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

PHẦN THỨ SÁU

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện

1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, phòng giáo dục thành phố Cẩm Phả, UBND phường Cẩm Thạch, cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai Kế hoạch tại phòng hội đồng.

2. Tổ chức

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư chi đoàn giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn. Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai việc thực hiện Kế hoạch chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên. Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Phân công thực hiện

3.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.
- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.
- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.
- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

- Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu - chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm, bổ sung đồ dùng - trang thiết bị phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm đề bàn bạc, đề xuất các giải pháp để thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.
- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Hội cha mẹ học sinh

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.
- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

II. Phương thức kiểm tra, đánh giá

1. Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng hướng. Cụ thể:

- Các văn bản của ngành Giáo dục và Đào tạo về cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung.

- Các tiêu chí kiểm định chất lượng trường mầm non; các văn bản về xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Chiến lược phát triển ngành giáo dục từ nay đến 2030.
- Điều lệ trường mầm non.
- Các văn bản của phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch năm học.

2. Biện pháp thực hiện

- Trong hai năm đầu: Dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường.

- Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.

- Sau hai năm thực hiện: Hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mục để nâng cao chất lượng hoạt động.

- Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối học kỳ II.

III. Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả

1. Đối với trẻ

- Căn cứ kết quả đánh giá cuối độ tuổi của trẻ, kết quả cân đo của trẻ để đánh giá.

2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: hội giảng, thao giảng, chuyên đề, tiết mẫu...

- Tham gia các hội thi các cấp.

- Tham gia các hoạt động phong trào của các đoàn thể công đoàn, chi đoàn giáo viên.

- Kết quả chăm sóc, giáo dục của các lớp mình phụ trách.

- Căn cứ kết quả thi đua cuối năm học làm cơ sở để đánh giá.

PHẦN THỨ BẢY ĐỀ XUẤT VỚI CẤP TRÊN

1. Đối với Thành ủy, UBND thành phố

- Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để tạo điều kiện tốt nhất giúp nhà trường thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Quan tâm đầu tư các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo lộ trình đề ra.

2. Đối với phòng GD&ĐT

- Phê duyệt Kế hoạch chiến lược, đồng thời tạo điều kiện về mọi mặt để nhà trường thực hiện tốt Kế hoạch hoạt động phù hợp với chiến lược phát triển.

- Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính để nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược đề ra.

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên.

3. Với chính quyền địa phương

- Hỗ trợ trường trong phê duyệt chủ trương; Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể chính trị trong xã phối hợp với nhà trường tăng cường tuyên truyền, xã hội hóa để nhà trường thực hiện tốt kế hoạch chiến lược.

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin,

tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất nhà trường (xây dựng thêm cho nhà trường một phân hiệu nằm trong khu trung tâm dân cư đông đúc để thu hút trẻ tới trường đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; nâng cấp, tu sửa lại toàn bộ hệ thống nhà vệ sinh của phân hiệu 2 theo đúng quy chuẩn và chuyển cột điện cao thế nằm bên trong sân trường ra khỏi vị trí sân trường để đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường).

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Cẩm Thạch giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Kính mong các cấp tạo điều kiện, các tổ chức bộ phận có liên quan phối hợp thực hiện góp phần thành công theo lộ trình chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- UBND phường (báo cáo);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bích Hằng

This image shows a full page of white paper with ten evenly spaced horizontal dashed lines, typical of primary school writing paper. The lines extend across the entire width of the page, leaving small margins at the top and bottom. There are no other markings, text, or illustrations on the page.

[illegible]